

BÁO CÁO

Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ngành khoa học và công nghệ 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Phần 1. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

I. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

Thanh tra ngành khoa học và công nghệ (KH&CN) đã triển khai thanh tra, kiểm tra đối với 3.057 cơ sở, trong đó, thanh tra hành chính đối với 14 cơ sở; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành 3.043 cơ sở. Lực lượng thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng (TĐC) sản phẩm, hàng hóa là 2.729 cơ sở; sở hữu công nghiệp (SHCN) là 07 cơ sở; lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân (ATBX&HN) là 254 cơ sở; hoạt động về KH&CN là 24 cơ sở; thực hiện nhiệm vụ, đề tài, dự án KH&CN là 29 cơ sở. Qua thanh tra, kiểm tra đã xử phạt vi phạm hành chính (XPVPHC) 163 cơ sở với tổng số tiền xử phạt là 3,5 tỷ đồng; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính là 19 triệu đồng và kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước là 45 triệu đồng.

1. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng

1.1. Ở Trung ương: Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TĐC) và Thanh tra Bộ đã tiến hành 129 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 129 cơ sở. Kết quả, qua thanh tra, kiểm tra phát hiện hành vi vi phạm của các cơ sở, cụ thể: (i) không tuân thủ các quy trình, thủ tục đánh giá đã được phê duyệt; (ii) cử chuyên gia thực hiện đánh giá sự phù hợp không đáp ứng điều kiện theo quy định; (iii) không thực hiện đánh giá chứng nhận sản phẩm phù hợp nhưng cấp kết quả đánh giá sự phù hợp; và (iv) không thực hiện báo cáo định kỳ và thực hiện hiệu chuẩn ngoài phạm vi đã đăng ký hoạt động...

Bộ KH&CN (Tổng cục TĐC) đã ban hành 16 Quyết định XPVPHC với tổng số tiền xử phạt là 1,8 tỷ đồng và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật, cụ thể: (i) Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận hoạt động chứng nhận hệ thống quản lý trang thiết bị y tế ISO 13485 đến 9 tháng; (ii) buộc thu hồi các kết quả đánh giá sự phù hợp đã cấp cho 07 khách hàng; và (iii) tước quyền sử

dụng giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm 1,5 tháng, buộc thu hồi 01 Giấy chứng nhận hiệu chuẩn...

1.2. Ở địa phương: Thanh tra các Sở KH&CN đã tiến hành 140 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 2.600 cơ sở kinh doanh xăng dầu; khí dầu mỏ hóa lỏng; mũ bảo hiểm; hàng đóng gói sẵn; đồ chơi trẻ em; vật tư nông nghiệp; điện gia dụng; vật liệu xây dựng.... Kết quả, qua thanh tra, kiểm tra, Thanh tra các Sở KH&CN đã ban hành 114 Quyết định XPVPHC đối với 114 cơ sở với tổng số tiền xử phạt là 1,48 tỷ đồng và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính là 19 triệu đồng¹.

2. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp

2.1. Ở Trung ương: Thanh tra Bộ KH&CN (Thanh tra Bộ) đã tiến hành 06 cuộc thanh tra, đang chuẩn bị các thủ tục cần thiết để ban hành kết luận thanh tra đối với các cuộc thanh tra này.

2.2. Ở địa phương: Thanh tra Sở KH&CN (tỉnh Tiền Giang) tiến hành 01 cuộc thanh tra chuyên ngành về SHCN theo Đơn yêu cầu xử lý vi phạm. Qua thanh tra, Sở KH&CN tỉnh Tiền Giang đã yêu cầu cơ sở vi phạm tiến hành loại bỏ các yếu tố vi phạm đối với nhãn hiệu được bảo hộ trên tem, nhãn, bao bì, biển hiệu, Zalo, facebook; đổi tên Giấy phép kinh doanh và cam kết không sử dụng tên dấu hiệu gây nhầm lẫn đối với nhãn hiệu được bảo hộ².

3. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động KH&CN

3.1. Ở Trung ương: Qua kiểm tra, Bộ KH&CN (Văn phòng đăng ký hoạt động KH&CN phối hợp với Thanh tra Bộ) đã ban hành 01 Quyết định XPVPHC với tổng số tiền xử phạt là 5 triệu đồng. Đồng thời, Đoàn kiểm tra trình lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định hủy bỏ hiệu lực của Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN đối với 01 tổ chức KH&CN. Bên cạnh đó, Thanh tra Bộ đã ban hành 01 Quyết định thanh tra chuyên ngành KH&CN đối với 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia.

3.2. Ở địa phương: Thanh tra các Sở KH&CN đã thanh tra đối với 17 tổ chức hoạt động KH&CN và 29 nhiệm vụ KH&CN. Kết quả, qua thanh tra, kiểm tra Thanh tra các Sở KH&CN đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước là 45 triệu đồng³.

¹ Số liệu thống kê từ 58/63 báo cáo của 58/63 Sở KH&CN trong cả nước về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2023; trong đó, 55/58 Sở KH&CN báo cáo có thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực TĐC.

² Số liệu thống kê từ 58/63 báo cáo của 58/63 Sở KH&CN trong cả nước về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2023; trong đó, 01/58 Sở KH&CN báo cáo có thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực SHCN.

³ Số liệu thống kê từ 58/63 báo cáo của 58/63 Sở KH&CN trong cả nước về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2023; trong đó, 14/58 Sở KH&CN báo cáo có thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực hoạt động KH&CN.

4. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân

4.1. Ở Trung ương

Bộ KH&CN đã tiến hành 25 cuộc thanh tra, cụ thể: (i) Thanh tra Bộ tiến hành 04 cuộc thanh tra chuyên ngành có nội dung về ATBX&HN đối với 04 cơ sở; và (ii) Cục ATBX&HN đã tiến hành 21 cuộc thanh tra đối với 21 cơ sở. Kết quả, Cục ATBX&HN đã ban hành 04 Quyết định XPVPHC đối với 04 cơ sở với tổng số tiền xử phạt là 54 triệu đồng. Qua thanh tra phát hiện nội dung vi phạm chủ yếu của các cơ sở: (i) không thực hiện đúng quy trình đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định; (ii) tiến hành công việc bức xạ khi giấy phép hết hạn sử dụng từ trên 30 ngày làm việc; và (iii) lưu giữ nguồn phóng xạ không có giấy phép tiến hành công việc bức xạ...

4.2. Ở địa phương: Thanh tra các Sở KH&CN đã tiến hành thanh tra đối với 233 cơ sở. Kết quả, qua thanh tra, Thanh tra Sở KH&CN đã ban hành 28 Quyết định XPVPHC đối với 28 cơ sở với tổng số tiền xử phạt là 241 triệu đồng⁴.

5. Công tác thanh tra hành chính

5.1. Ở Trung ương: Bộ KH&CN đang tiến hành 03 cuộc thanh tra hành chính đối với 03 đơn vị thuộc Bộ.

5.2. Ở địa phương: Thanh tra các Sở KH&CN đã tiến hành thanh tra đối với 13 đơn vị, ban hành 01 kết luận⁵.

6. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác thanh tra, kiểm tra

Bộ KH&CN đã ban hành Quyết định số 2309/QĐ-BKH&CN ngày 21/11/2022 của Bộ trưởng Bộ KH&CN về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023.

Bộ KH&CN (Thanh tra Bộ) đang triển khai xây dựng: (i) Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021; và (ii) Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 11/2015/TT-BKH&CN ngày 26/6/2015 của Bộ KH&CN quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP ngày 29/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp.

⁴ Số liệu thống kê từ 58/63 báo cáo của 58/63 Sở KH&CN trong cả nước về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2023; trong đó, 23/58 Sở KH&CN báo cáo có thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực ATBX&HN.

⁵ Số liệu thống kê từ 58/63 báo cáo của 58/63 Sở KH&CN trong cả nước về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2023; trong đó, 8/58 Sở KH&CN báo cáo có thanh tra hành chính.

Bộ KH&CN đã phổ biến các văn bản pháp luật về công tác thanh tra, kiểm tra đến các đơn vị có chức năng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, cụ thể: (i) Luật Thanh tra năm 2022; (ii) Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 23/8/2022 quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; (iii) Nghị quyết số 76-NQ/BCSD ngày 06/6/2023 của Ban cán sự đảng (BCSD) Thanh tra Chính phủ về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra và phát hiện, xử lý vi phạm qua thanh tra...

Bộ KH&CN chuẩn bị tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành KH&CN tại Thành phố Cần Thơ trong tháng 7 năm 2023. Đồng thời, dự kiến Quý III năm 2023, Bộ KH&CN tổ chức hội nghị tập huấn về công tác kê khai và xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Sở KH&CN các địa phương đã xây dựng và ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2023, cụ thể: (i) Sở KH&CN tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quyết định số 46/QĐ-SKH&CN ngày 12/12/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra KH&CN năm 2023; và (ii) Sở KH&CN thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 362/QĐ-SKH&CN ngày 14/12/2022 của Giám đốc Sở KH&CN về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành KH&CN năm 2023...

7. Công tác hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và cấp thẻ thanh tra chuyên ngành

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Bộ KH&CN (Thanh tra Bộ) đã cử một số công chức tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, cụ thể: (i) 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính; (ii) 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp; (iii) 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng lãnh đạo cấp vụ do Học viện hành chính quốc gia tổ chức; (iv) 02 công chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên cao cấp và thanh tra viên do Trường Cán bộ thanh tra tổ chức; và (v) 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng XPVPHC.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Bộ KH&CN chưa cấp thẻ công chức thanh tra chuyên ngành cho công chức thanh tra đang công tác tại Tổng cục TĐC, Cục ATBX&HN và Chi cục TĐC địa phương (do Bộ KH&CN chưa nhận được yêu cầu cấp thẻ của các đơn vị này).

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Các Sở KH&CN tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cụ thể: (i) Sở KH&CN Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức 01 lớp phổ biến Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 và bồi dưỡng nghiệp vụ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn với 27 lượt đăng ký và đã thực hiện; và (ii) Sở KH&CN tỉnh Nghệ An cử 01 Thanh tra viên tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên chính do Trường cán bộ thanh tra tổ chức tại Hà Nội từ ngày 13/6/2023 đến ngày 17/7/2023...

8. Hoạt động của Ban chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả và Chương trình phối hợp hành động phòng và chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

Tham mưu, triển khai các hoạt động của Ban Chỉ đạo 389

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước được Chính phủ giao, trong thời gian qua, công tác đấu tranh chống gian lận thương mại và hàng giả đã được Ban chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả Bộ KH&CN (Ban chỉ đạo 389 Bộ KH&CN) quan tâm, chỉ đạo triển khai và đã thu được kết quả tích cực. Ban chỉ đạo 389 Bộ KH&CN đã chỉ đạo các lực lượng chức năng thuộc Bộ tăng cường phối hợp đấu tranh, phát hiện, xử lý nhiều vụ việc vi phạm về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, xâm phạm quyền Sở hữu công nghiệp (SHCN), góp phần tích cực trong công tác đấu tranh chống gian lận thương mại, hàng giả, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng, các đơn vị kinh doanh chân chính, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Bộ KH&CN đã thực hiện một số báo cáo gửi Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, cụ thể: (i) Báo cáo số 936/BC-BKH&CN ngày 06/4/2023 về kết quả 6 tháng thực hiện kế hoạch số 92 của Ban chỉ đạo 389 quốc gia về tăng cường chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; (ii) Báo cáo số 1743/BC-BKH&CN ngày 09/6/2023 về Kết quả công tác chống gian lận thương mại và hàng giả tháng 5 của Ban Chỉ đạo 389 Bộ KH&CN; và (iii) Báo cáo khác theo quy định của Ban chỉ đạo 389.

Triển khai Chương trình phối hợp hành động phòng và chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ (SHTT)

Bộ KH&CN thực hiện Báo cáo số 758/BC-BKH&CN ngày 23/3/2023 về Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình phối hợp hành động phòng chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ giai đoạn III (2019-2023) năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 gửi Thủ tướng Chính phủ và 09 bộ, ngành thành viên.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

1. Công tác tiếp công dân

1.1. Ở Trung ương: Trong 6 tháng đầu năm 2023, Bộ KH&CN tiếp 01 công dân trực tiếp đến trình bày về lĩnh vực đất đai.

1.2. Ở địa phương: Thanh tra các Sở KH&CN đã tiếp 11 công dân đến kiến nghị, phản ánh⁶. Công dân chủ yếu phản ánh về lĩnh vực xăng dầu; kinh doanh

⁶ Số liệu thống kê từ 58/63 báo cáo của 58/63 Sở KH&CN trong cả nước về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2023; trong đó, 04/58 Sở KH&CN có việc tiếp công dân.

hàng hóa có chất lượng không đạt theo quy định của pháp luật; xâm phạm quyền SHCN...

2. Tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại

2.1. Ở Trung ương

Bộ KH&CN (Cục SHTT; Thanh tra Bộ) nhận được tổng số đơn khiếu nại là 336 đơn (trong đó: Đơn nhận trong kỳ báo cáo là 175 đơn; Đơn kỳ trước chuyển sang là 161 đơn); tổng số đơn đã giải quyết là 267 đơn; Số đơn còn lại là 69 đơn, cụ thể như sau:

Đơn khiếu nại: (i) Quỹ Phát triển KH&CN Quốc gia nhận được 02 đơn, tổng số đơn đã giải quyết là 02 đơn; và (ii) Thanh tra Bộ nhận được 01 đơn, số đơn đang xem xét, giải quyết 01 đơn.

Đơn khiếu nại về xác lập quyền SHCN: (i) Cục Sở hữu trí tuệ nhận được 304 đơn (trong đó, Đơn nhận trong kỳ là 168 đơn; đơn kỳ trước chuyển sang là 136 đơn), tổng số đơn đã giải quyết là 257 đơn, còn lại 47 đơn đang xem xét giải quyết; và (ii) Thanh tra Bộ nhận được 29 đơn (trong đó, đơn nhận trong kỳ báo cáo là 05 đơn, đơn kỳ trước chuyển sang là 18 đơn), tổng số đơn đã giải quyết là 11 đơn, đơn đang được xem xét giải quyết là 21 đơn.

2.1. Ở địa phương

Thanh tra các Sở KH&CN nhận được 01 đơn khiếu nại; đã giải quyết 01 đơn⁷.

3. Tiếp nhận và giải quyết đơn yêu cầu xử lý xâm phạm quyền SHCN

3.1. Ở Trung ương

Thanh tra Bộ KH&CN nhận được tổng số đơn yêu cầu xử lý xâm phạm quyền SHCN là 80 đơn (trong đó: Đơn nhận trong kỳ báo cáo 52 đơn; Đơn kỳ trước chuyển sang 28 đơn). Tổng số đơn đã giải quyết là 15 đơn (kết luận 15 vụ việc); còn lại 65 đơn Thanh tra Bộ KH&CN đang xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

3.2. Ở địa phương

Thanh tra các Sở KH&CN nhận được là 08 đơn; đã giải quyết là 04 đơn; còn lại 04 đơn đang giải quyết⁸.

4. Tiếp nhận và giải quyết đơn tố cáo

4.1. Ở Trung ương

Bộ KH&CN (Thanh tra Bộ) nhận được tổng số đơn tố cáo là 04 đơn. Tổng số

⁷ Số liệu thống kê từ 58/63 báo cáo của 58/63 Sở KH&CN trong cả nước về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2023; trong đó, 01/58 Sở KH&CN có giải quyết đơn khiếu nại.

⁸ Số liệu thống kê từ 58/63 báo cáo của 58/63 Sở KH&CN trong cả nước về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2023; trong đó, 02/58 Sở KH&CN có giải quyết đơn yêu cầu xử lý xâm phạm quyền SHCN.

đơn đã xử lý là 04 đơn.

4.2. Ở địa phương

Nội dung của Báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2023 của các Sở KH&CN (gửi về Thanh tra Bộ để tổng hợp) báo cáo không phát sinh Đơn tố cáo.

5. Tiếp nhận và giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh

5.1. Ở Trung ương

Bộ KH&CN nhận được tổng số đơn kiến nghị, phản ánh là: 20 đơn (Thanh tra Bộ KH&CN nhận được 14 đơn; Văn phòng Công nhận chất lượng nhận được 06 đơn). Tổng số đơn đã xem xét, giải quyết theo thẩm quyền là 20 đơn, cụ thể: (i) Thanh tra Bộ đã giải quyết 12 đơn; và (ii) Văn phòng Công nhận chất lượng đã giải quyết 06 đơn. Số đơn còn lại là 02 đơn (Thanh tra Bộ đang giải quyết).

5.2. Ở địa phương

Thanh tra các Sở KH&CN nhận được là 13 đơn; đã xử lý 10 đơn; còn lại 03 đơn đang xem xét giải quyết theo quy định pháp luật⁹.

6. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

6.1. Về công tác tiếp công dân

Bộ KH&CN tiếp tục thực hiện Quyết định số 896/QĐ-BKH&CN ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Quy chế Tiếp công dân của Bộ KH&CN thay thế Quyết định số 1077/QĐ-BKH&CN ngày 20/5/2015 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Quy chế Tiếp công dân của Bộ KH&CN và xây dựng Lịch tiếp công dân định kỳ theo quy định.

Lịch tiếp công dân được Bộ KH&CN niêm yết công khai tại Phòng Tiếp công dân của Bộ và tại địa chỉ của Cổng thông tin điện tử Bộ KH&CN là: <https://www.most.gov.vn/vn/tin-tuc/22812/lich-tiep-cong-dan-nam-2023-cua-bo-truong-bo-khoa-hoc-va-cong-nghe.aspx> và tại địa chỉ của Trang thông tin điện tử Thanh tra Bộ KH&CN là: <https://www.most.gov.vn/vn/tin-tuc/22813/lich-tiep-cong-dan-nam-2023-cua-chanh-Thanh-tra-bo-khoa-hoc-va-cong-nghe.aspx>.

Sở KH&CN các địa phương đã ban hành Lịch tiếp công dân theo quy định, cụ thể: (i) Sở KH&CN Thành phố Hà Nội ban hành Thông báo số 1332/TB-SKH&CN ngày 19/6/2023 về Lịch trực tiếp công dân của Sở KH&CN Thành phố Hà Nội; và (ii) Sở KH&CN tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Thông báo số 05/TB-SKH&CN ngày 10/01/2023 về Lịch tiếp công dân;...

6.2. Về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

⁹ Số liệu thống kê từ 58/63 báo cáo của 58/63 Sở KH&CN trong cả nước về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm 2023; trong đó, 08/58 Sở KH&CN có giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh.

Ngành KH&CN đã phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, cụ thể: (i) Thông tư số 05/2021/TT-TTCT quy định quy trình xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; (ii) Thông tư số 07/2021/TT-TTCT quy định về thẩm quyền, nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; và (iii) các văn bản pháp luật có liên quan.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về PCTN, tiêu cực

1.1. Ở Trung ương

Bộ KH&CN tiếp tục triển khai thực hiện: (i) Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; (ii) Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; (iii) Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; (iv) Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; (v) Kết luận của BCSD Bộ KH&CN về việc chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; (vi) Quyết định số 50/QĐ-BKH&CN ngày 19/01/2023 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Chương trình hành động của Bộ KH&CN thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2023 của Chính phủ; (vii) Nghị quyết số 81/NQ-BCSD ngày 17/11/2022 của BCSD Bộ KH&CN về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực KH&CN; (viii) Quyết định số 57/QĐ-BKH&CN ngày 30/01/2023 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của Bộ; và (ix) Quyết định số 62/QĐ-BKH&CN ngày 30/01/2023 Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ KH&CN năm 2023.

Bộ KH&CN đã thực hiện lồng ghép các nội dung được phân công tại Chương trình hành động của Bộ, các văn bản liên quan của Bộ để triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định nêu trên vào công tác chuyên môn của các đơn vị; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ phối hợp chặt chẽ trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ nhằm tăng cường bảo hộ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

1.2. Ở địa phương

Sở KH&CN các địa phương tiếp tục tập trung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, tiêu cực, cụ thể: (i) Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2015 của Bộ Chính trị; (ii) Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; và (iii) Nghị quyết Trung ương 5 khóa XI của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN...

Bên cạnh đó, Các Sở KH&CN xây dựng và thực hiện công tác tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản liên quan qua nhiều hình thức như: phổ biến tại các cuộc họp giao ban đơn vị, các hội nghị, hội thảo... cụ thể: (i) Sở KH&CN tỉnh Gia Lai xây dựng Kế hoạch số 21/KH-SKH&CN ngày 14/02/2023 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; và (ii) Sở KH&CN tỉnh Quảng Ngãi xây dựng và ban hành Kế hoạch số 58/KH-SKH&CN ngày 13/01/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023...

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực

2.1. Kết quả thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của ngành KH&CN

Bộ KH&CN chỉ đạo thực hiện: (i) việc công khai, minh bạch trong hoạt động chung của Bộ; các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện các quy định pháp luật về PCTN và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác; (ii) thường xuyên rà soát cơ chế, chính sách để sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; thực hiện nghiêm túc các chế độ, định mức tiêu chuẩn chỉ tiêu theo quy định hiện hành; tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hằng năm với các chỉ tiêu cụ thể, trong đó quán triệt các đơn vị xây dựng các chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của đơn vị mình thông qua việc kiểm soát chỉ tiêu hiệu quả, đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn, phù hợp với đặc thù hoạt động của từng đơn vị, không vượt quá chế độ, định mức, tiêu chuẩn chung của Nhà nước; (iii) công bố, công khai thủ tục hành chính, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về quy định hành chính; (iv) Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN, Bộ KH&CN đang xây dựng dự thảo quy định luân chuyển công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý. Công tác cán bộ của Bộ bảo đảm quy trình, quy định của pháp luật; (v) các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; (vi) tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình và thủ tục, giảm thời gian và chi phí trong việc thực hiện các thủ tục hành chính;

nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp; và (vii) thực hiện việc trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức qua tài khoản, thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chi thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 “Về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách”.

Các Sở KH&CN thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của Sở, cụ thể: (i) Sở KH&CN tỉnh Kiên Giang thực hiện công khai tại các cuộc họp nội bộ, mạng nội bộ I-office, trang thông tin điện tử của Sở về chủ trương, chính sách, tài chính, đào tạo, chế độ chính sách đối với công chức, viên chức...; và (ii) Sở KH&CN Đà Nẵng thực hiện việc niêm yết công khai các quy định, quy trình thủ tục, thời hạn giải quyết, mức thu các loại phí thuế phí... tại Bộ phận một cửa và Trang thông tin điện tử của Sở.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Bộ KH&CN đã ban hành: (i) Thông tư số 02/2023/TT-BKH&CN ngày 08/5/2023 hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước; và (ii) Thông tư số 03/2023/TT-BKH&CN ngày 15/5/2023 hướng dẫn xử lý rủi ro trong hoạt động cho vay trực tiếp của Quỹ Đổi mới công nghệ Quốc gia...

Các Sở KH&CN đã xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, cụ thể: (i) Sở KH&CN tỉnh Kiên Giang tiếp tục thực hiện Quyết định số 122/QĐ-SKH&CN ngày 10/11/2022 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở...; và (ii) Sở KH&CN Thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 06/QĐ-SKH&CN ngày 11/01/2023 về việc Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan Văn phòng Sở.

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Bộ KH&CN đã thực hiện: (i) Quyết định số 3289/QĐ-BKH&CN ngày 16/11/2021 của Bộ trưởng Bộ KH&CN về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các đơn vị và công chức, viên chức thuộc Bộ KH&CN; (ii) Quyết định số 16/QĐ-BKH&CN ngày 06/01/2021 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành quy định về văn hóa công vụ trong các cơ quan hành chính thuộc Bộ KH&CN; (iii) công bố, công khai thủ tục hành chính, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp về quy định hành chính; và (iv) các cơ quan, đơn vị và công chức trực tiếp giải quyết các công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã thực hiện nghiêm túc, có thái độ đúng mực trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Các Sở KH&CN thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể: (i) Sở KH&CN tỉnh Kiên Giang tiếp tục thực hiện Quyết định số 03/QĐ-SKH&CN ngày 06/01/2022 về việc ban hành quy định thực hiện quy chế văn hóa công sở và quy tắc ứng xử của công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở KH&CN; và (ii) Lãnh đạo Sở KH&CN tỉnh Nghệ An chỉ đạo các phòng chuyên

môn, đơn vị thuộc Sở thực hiện nghiêm túc Quyết định số 96/QĐ-SKH&CN ngày 13/4/2022 của Giám đốc Sở về việc ban hành Quy chế văn hóa công sở và Quy tắc ứng xử của Công chức, viên chức và người lao động...

2.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN, Bộ KH&CN đã ban hành: (i) Quyết định số 51/QĐ-BKH&CN ngày 21/01/2022 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; và (ii) Quyết định số 808/QĐ-BKH&CN ngày 05/5/2023 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Quy định về luân chuyển công chức, viên chức giữ chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc Bộ KH&CN.

Các Sở KH&CN đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn, cụ thể: (i) Sở KH&CN tỉnh Khánh Hòa thực hiện điều động 01 công chức công tác tại Chi cục TĐC đến công tác tại Phòng Quản lý khoa học theo Kế hoạch đã được phê duyệt; và (ii) Sở KH&CN tỉnh Tuyên Quang đã thực hiện việc điều động, bổ nhiệm đối với 02 công chức giữa chức vụ lãnh đạo quản lý cấp phòng...

2.5. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Bộ KH&CN đã hoàn thành việc xác minh tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc 02 đơn vị trực thuộc Bộ theo Kế hoạch xác minh tài sản thu nhập năm 2022. Đồng thời, Bộ KH&CN đang triển khai xác minh tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.

Các Sở KH&CN đã thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, cụ thể: (i) Sở KH&CN tỉnh Kiên Giang đã thực hiện niêm yết công khai bảng kê khai tài sản, thu nhập của 20 công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập lần đầu và hàng năm năm 2022 và đã gửi báo cáo công tác kê khai tài sản về Thanh tra tỉnh; và (ii) Sở KH&CN tỉnh Tuyên Quang đã hoàn thành việc công khai bản Kê khai tài sản, thu nhập và nộp về Thanh tra tỉnh và Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy...

2.6. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Bộ KH&CN tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình và thủ tục, giảm thời gian và chi phí trong việc thực hiện các thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ tốt nhất

người dân và doanh nghiệp.

Bộ KH&CN đã ban hành: (i) Quyết định số 1905/QĐ-BKHCN ngày 23/9/2022 của Bộ trưởng Bộ KH&CN Phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công của Bộ và Cổng Dịch vụ công Quốc gia giai đoạn 2022 - 2023 của Bộ KH&CN; (ii) Quyết định số 2657/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2022 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; (iii) Quyết định số 3538/QĐ-BKHCN ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Kế hoạch cung cấp dữ liệu mở của Bộ KH&CN giai đoạn 2021-2025; và (iv) Quyết định số 227/QĐ-BKHCN ngày 24/02/2023 của Bộ trưởng Bộ KH&CN Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Bộ KH&CN và các đơn vị thuộc Bộ trực tiếp thực hiện việc trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức qua tài khoản, thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2007 “Về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách”.

Các Sở KH&CN tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt, cụ thể: (i) Sở KH&CN tỉnh Kiên Giang thực hiện việc trả lương, công tác phí qua tài khoản cho công chức, viên chức và người lao động đạt 100%; và (ii) Sở KH&CN tỉnh Bến Tre xây dựng và thực hiện Kế hoạch số 24A/KH-SKHCN ngày 06/01/2023 về thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023...

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực

Bộ KH&CN thực hiện thanh tra, kiểm tra giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền; tuy nhiên, cho đến nay chưa phát hiện vi phạm có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực phải chuyển cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Sở KH&CN các địa phương chưa phát hiện tổ chức, cá nhân có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực.

4. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Bộ KH&CN tiếp tục triển khai thực hiện: (i) Quyết định số 50/QĐ-BKHCN ngày 19/01/2023 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Chương trình hành động của Bộ KH&CN thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2023 của Chính phủ; (ii) Quyết định số 57/QĐ-BKHCN ngày 30/01/2023 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Kế hoạch PCTN, tiêu cực năm 2023 của Bộ KH&CN; và (iv) Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 của Bộ KH&CN.

Sở KH&CN các địa phương đã xây dựng Kế hoạch về công tác PCTN, cụ thể: (i) Sở KH&CN Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch số 617/KH-SKHCN ngày 01/3/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực và tổ chức 01 lớp tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng với 77 người tham dự; (ii) Sở KH&CN tỉnh Đồng Tháp tổ chức lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng với 68 người tham dự; và (iii) Sở KH&CN tỉnh Bình Định đã tổ chức 01 lớp tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng với 138 lượt công chức, viên chức và người lao động tham dự...

Phần 2. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

Trong 6 tháng đầu năm 2023, ngành thanh tra nói chung cũng như thanh tra ngành KH&CN phải đảm trách khối lượng công việc lớn hơn những năm trước; bên cạnh các nhiệm vụ theo kế hoạch, bao gồm xây dựng các văn bản pháp luật, thanh tra KH&CN phải thực hiện nhiều nhiệm vụ phát sinh, đột xuất có tính chất phức tạp; triển khai các đoàn kiểm tra theo chế độ mật, tối mật theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền; tham gia tố tụng tại Tòa án... Tuy nhiên, thanh tra KH&CN đã cơ bản hoàn thành nhiệm vụ được giao, không tồn tại tình trạng đơn thư, khiếu kiện tồn đọng, kéo dài và có đóng góp nhất định cho hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của ngành.

I. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

Với sự chỉ đạo và quan tâm kịp thời của BCSD, Lãnh đạo Bộ, Bộ KH&CN đã chủ động trong công tác, kịp thời tham mưu đề xuất với lãnh đạo các cấp những nội dung thanh tra phù hợp với yêu cầu quản lý trong từng giai đoạn cụ thể và đề xuất một số giải pháp phục vụ hoạt động quản lý của Bộ. Đồng thời, Bộ KH&CN đã phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước về KH&CN, góp phần xử lý các vi phạm, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng. Bên cạnh đó, Bộ KH&CN đã tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, chủ động rà soát để kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm (nếu có) và đề xuất các giải pháp phòng ngừa rủi ro trong quản lý nhà nước.

Bên cạnh những thuận lợi, có một số khó khăn sau đây: Công việc theo chức năng được giao lớn, phát sinh nhiều nhiệm vụ đột xuất, phức tạp trong khi lực lượng cán bộ, công chức thanh tra hạn chế về số lượng, nhiều công chức mới còn thiếu kinh nghiệm trong việc xử lý những vấn đề khó, phức tạp, mới phát sinh; bên cạnh đó, một số quy định pháp luật chưa rõ ràng, còn có những vấn đề chồng chéo, xung đột. Việc chấp hành các quy định pháp luật của doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân trong lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành KH&CN còn có những diễn biến phức tạp, nhất là đối với những mặt hàng mà ngành KH&CN chịu trách nhiệm

quản lý nhà nước về TĐC sản phẩm, hàng hóa; vi phạm pháp luật trong lĩnh vực SHTT, ngày càng tinh vi, gây nhiều khó khăn trong việc bảo vệ quyền SHTT của các chủ thể.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

Về tiếp công dân: Trong 6 tháng đầu năm 2023, nội dung tiếp công dân của Thanh tra ngành KH&CN có liên quan đến: (i) phản ánh về lĩnh vực xăng dầu; kinh doanh hàng hóa có chất lượng không đạt theo quy định của pháp luật; và (ii) xâm phạm quyền SHCN...

Về nội dung đơn khiếu nại: Thanh tra ngành KH&CN chủ yếu nhận được các đơn khiếu nại có nội dung liên quan đến việc xác lập quyền SHCN. Những đơn khiếu nại này có nội dung chuyên môn về cấp, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ quyền SHCN. Trong quá trình giải quyết khiếu nại, các quy định pháp luật liên quan được Bộ KH&CN tuân thủ.

Về nội dung đơn đề nghị xử lý vi phạm: Thanh tra ngành KH&CN nhận được các đơn yêu cầu xử lý hành vi xâm phạm quyền SHCN, cụ thể như: xâm phạm quyền SHCN đối với nhãn hiệu; sáng chế; hành vi cạnh tranh không lành mạnh; tên miền; tên doanh nghiệp... Các đơn yêu cầu xử lý hành vi xâm phạm quyền SHCN đủ điều kiện thụ lý đều được Thanh tra ngành KH&CN giải quyết theo quy định pháp luật.

Về nội dung đơn tố cáo: Đối với đơn tố cáo có nội dung gửi nhiều cơ quan và không thuộc thẩm quyền giải quyết, Thanh tra ngành KH&CN đã thực hiện việc chuyển đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Đối với đơn tố cáo đúng thẩm quyền, đủ điều kiện thụ lý, ngành KH&CN giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về nội dung đơn kiến nghị, phản ánh: Đơn có nhiều nội dung, gửi nhiều cơ quan, không đủ điều kiện thụ lý và không thuộc thẩm quyền giải quyết. Thanh tra ngành KH&CN đã thực hiện việc chuyển đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Đối với những đơn đủ điều kiện thụ lý, ngành KH&CN đã giải quyết theo quy định pháp luật.

III. CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

Bên cạnh những nỗ lực và kết quả đạt được, công tác PCTN, tiêu cực của Thanh tra ngành KH&CN còn một số vướng mắc sau:

Khối lượng công việc của Thanh tra ngành KH&CN ngày càng tăng, trong khi biên chế còn nhiều hạn chế về số lượng nên Thanh tra ngành KH&CN gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực thi công vụ.

Công tác tự giám sát, kiểm tra, thực hiện công khai trong quản lý còn một số vấn đề tồn tại; một số đơn vị, cá nhân chưa hiểu hết về tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác PCTN, tiêu cực và công tác tự kiểm tra, giám sát.

Công tác xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị là vấn đề mới, phức tạp và các cơ quan thanh tra chưa có kinh nghiệm xử lý.

Phần 3. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ

I. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP

1. Công tác thanh tra, kiểm tra

Các đơn vị có chức năng thanh tra, kiểm tra thuộc Bộ KH&CN tiếp tục triển khai Kế hoạch thanh tra, kiểm tra được xây dựng theo Quyết định số 2309/QĐ-BKH&CN ngày 21/11/2022 của Bộ trưởng Bộ KH&CN về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023.

Tăng cường công tác phối hợp, trao đổi nghiệp vụ của lực lượng thanh tra ngành KH&CN từ trung ương đến địa phương, kịp thời giải đáp vướng mắc về chuyên môn nghiệp vụ trong quá trình triển khai các cuộc thanh tra. Bên cạnh đó, Bộ KH&CN phối hợp giải quyết kịp thời chông chéo trong hoạt động thanh tra giữa các cơ quan thanh tra ở trung ương và địa phương;

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát nội bộ theo hướng tập trung rà soát các văn bản, chính sách và quy trình quản lý, thực hiện các nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước để phát hiện và khắc phục kịp thời sơ hở trong cơ chế quản lý, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý tiêu cực phát sinh trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước dành cho nhiệm vụ KH&CN.

Phối hợp chặt chẽ giữa Bộ KH&CN với các Sở KH&CN địa phương trong việc kiện toàn, bảo đảm duy trì cơ cấu tổ chức Thanh tra Sở.

2. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

Thanh tra ngành KH&CN tiếp tục thực hiện: (i) tiếp tục thực hiện tốt các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của các cá nhân, tổ chức, gắn công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành KH&CN; (ii) giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật; tích cực phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố cáo; (iii) tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo; và (iv) thực hiện tốt hơn nữa công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo qua các biện pháp nghiệp vụ, giải đáp, hướng dẫn và giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Thanh tra ngành KH&CN tiếp tục thực hiện: (i) gắn kết chặt chẽ việc thực hiện công tác PCTN với quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Trung

ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; (ii) Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; (iii) Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; (iv) Quy định số 37- QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; và (v) Quyết định số 57/QĐ-BKHCN ngày 30/01/2023 của Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Kế hoạch PCTN, tiêu cực năm 2023 của Bộ KH&CN và các Kế hoạch PCTN của các tỉnh, thành phố đã xây dựng.

Trong thời gian tới, Qua công tác thanh tra, kiểm tra, Thanh tra ngành KH&CN tiếp tục tập trung phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực (nếu có).

Bộ KH&CN tiếp tục thực hiện: (i) công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo yêu cầu tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ; và (ii) tổ chức xác minh tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 được Bộ trưởng Bộ KH&CN phê duyệt.

4. Công tác xây dựng văn bản pháp luật

Bộ KH&CN tiếp tục triển khai xây dựng: (i) Dự thảo Thông tư quy định hướng dẫn ghi một số nội dung bắt buộc trên nhãn hàng hóa bằng phương thức điện tử; (ii) Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 và Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28/9/2017 của Bộ KH&CN quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; (iii) Dự thảo Thông tư của Bộ KH&CN hướng dẫn xác định giá trị sản phẩm, hàng hóa vi phạm đã tiêu thụ; (iv) Dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 16/2012/TT-BKHCN ngày 27/8/2012 quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm trong sản xuất thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ KH&CN; và (v) Dự thảo Thông tư quy định quản lý về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

5. Công tác xây dựng lực lượng và các nhiệm vụ công tác khác

Thanh tra ngành KH&CN tiếp tục triển khai thường xuyên hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ công chức thanh tra; đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật và kinh phí cho hoạt động thanh tra để tổ chức triển khai thực hiện và đáp ứng được các yêu cầu nhiệm vụ được giao, đồng thời, tiếp tục quan tâm, chỉ đạo đối với ngành KH&CN.

II. KIẾN NGHỊ

Đối với Thanh tra Chính phủ

Tiếp tục tăng cường công tác bồi dưỡng và đào tạo để nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, thanh tra viên.

Tiếp tục thực hiện vai trò định hướng, nâng cao nghiệp vụ cho toàn ngành thanh tra KH&CN.

Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về công tác xác minh tài sản, thu nhập.

Đối với Bộ KH&CN

Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo, bổ sung kịp thời nhân lực và các nguồn lực cần thiết khác để Thanh tra ngành KH&CN thực hiện tốt hơn nữa chức năng, nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ đột xuất khác theo yêu cầu của lãnh đạo Bộ.

Đối với Ủy ban nhân dân và Sở KH&CN các địa phương

Quan tâm kịp thời về nhân lực và các nguồn lực cần thiết khác để đảm bảo duy trì tổ chức thanh tra Sở KH&CN.

Phối hợp chặt chẽ với Bộ KH&CN trong hoạt động thanh tra, kiểm tra và các công tác khác.

Trên đây là kết quả công tác thanh tra 6 tháng đầu năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 của Thanh tra ngành KH&CN./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Các đơn vị: VP Bộ, Vụ TCCB, Vụ KH-TC, Vụ PT KH&CN địa phương; Vụ Pháp chế; VP các Chương trình KH&CN QG; VP Đăng ký hoạt động KH&CN (để biết);
- Tổng cục TĐC, Cục ATBXHN; Cục SHIT (để ph);
- Sở KH&CN tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để biết);
- Lưu: VT, TTra.



Nguyễn Như Quỳnh